Nhật tụng Kālāma – Kinh tạng trích diễm

Kinh Kosala (2) – 18/08/2024

Kalama tri ân cô Diệu Hỷ ghi chép.

Trong bài giảng sáng nay chúng ta học bài kinh Kosala (Hán Tạng gọi là Kiều Tát La), là tên 1 trong 16 xứ lớn ở Ấn Độ thời đức Phật.
Ông vua Kosala thời đức Phật tên là Pāsenadi, trong kinh thường gọi chung Pāsenadi Kosala – ông vua Pāsenadi xứ Kosala, ông bằng tuổi đức Phật, cũng băng hà cùng năm với đức Phật.
Cuộc đời ông có một vài điểm lưu ý:

(1) Ông là cậu ruột vua A-xà-thế. Hai cậu cháu đều là Phật tử - trên tinh thần, về trị quốc 2 người là 2 ông vua. Vua thì chỉ nghĩ quyền lợi của đất nước, quốc gia mình thôi. Trong khoản chính trị thì không có tình thân; Đánh nhau hoài. Đánh suốt mấy chục năm. Theo trong kinh, chúng ta được biết vua A-xà- thế sau này thành Phật Độc Giác tên là Viditavi (Độc Giác = Tự đắc đạo, không cần thầy, đắc xong không dạy ai hết) – Bậc chiến thắng, người thắng trận; Còn vua Pāsenadi là một trong 10 vị Phật tương lai, gần mình nhất. Trong số đó có: Voi Nālāgiri, voi Pārileyyaka, Ác ma thiên tử, vua Pāsenadi,...

(2) Một ngày ông đến hầu Phật mấy lần, ông thương Phật lắm luôn. Khi ông gặp Phật là ông quỳ xuống hôn bàn chân đức Phật.

Có một lần, một nhóm ngoại đạo đã đem một số lượng lớn vàng, ngọc, ổng là vua mà, đâu ít được, họ đem đến cống hiến cho vua. Họ xin ổng phê duyệt cho họ miếng đất đối diện chùa để họ cất tu viện của họ ở đó. Suốt ngày gạch đá, thợ thầy, kẻ ra người vào, um xùm. Đức Phật biết trước khi xây vậy sẽ gây ồn ào cho chỗ thanh tu của chư tăng, Ngà cử một tỳ-kheo đến gặp vua xin vua dời tu viện đó đi chỗ xa chút, gần quá như vậy cũng bất tiện. Nhóm tỳ-kheo đến gặp vua, vua không tiếp; Đức Phật cử 2 vị Thượng thủ Thinh văn, đến gặp vua thương lượng; Hai vị đại đệ tử đến cổng hoàng cung, vua không tiếp. Mọi chuyện nó nằm chỗ này: Đức độ 2 vị này là trời biển, vua vì e ngại khó ăn nói, không biết nói sao, cho nên vua tránh mặt luôn. Trong khi đức độ 2 vị lớn bằng trời biển. Mình coi kinh thấy đức Phật chí tôn, vô thượng mình thờ ơ mấy vị đại đệ tử, các vị đó trời biển lắm. Tức là,1000 ông Đế Thích (ngoài đời kêu là Ngọc Hoàng thượng đế) không bằng một ngón chân ngài Xá Lợi Phất, Mục Kiền Liên. Hai vị tới đứng trước cung điện vua không ra tiếp.
Trong Chú giải nói, chỉ vì thái độ bất kính mấy phút đó thôi, cái này kinh nói thì tôi kể bà con nghe, nghiệp lý thì bất khả tư nghì, mai mốt đừng đi nói ông Giác Nguyên nói như vậy- hễ làm nghiệp đó bị như vậy- Không có chắc; Cũng nghiệp đó mà tùy trường hợp, bối cảnh, đối tượng nó cho ra quả gì đó, trong kinh gọi là *kammavipāka acintayo* tức là nghiệp quả là chuyện trừ Chánh Đẳng Giác, Phật Tổ Như Lai là không ai hiểu rốt ráo bằng; Do bất kính, để 2 vị tôn túc đứng ngoài sân chờ mà mình không ra tiếp, ông bị nghiệp sau này bị đảo chánh, lúc ổng 80 tuổi, không giữ được ngai vàng. Bữa ông đi hầu Phật xong, ổng về tới cổng thành cổng, người gác cổng nói: Kể từ phút này ngài là dân thường, không còn là vua nữa, đã có vua mới rồi; đám hầu cận nghe vậy đi hết, còn lại một cô cung nữ bên cạnh vua, đêm đó vua chết lạnh lẽo, tức tưởi, cô đơn ở ngoài ngôi thành đó. Phước báu vua bằng trời mà chết rồi vua sanh về cõi trời Đâu Suất. Kết cục của vua là do vua tổn đức, bất kính với 2 vị thượng thủ;
Tôi nhắc lại, không phải ai bất kính cũng bị vậy, riêng trường hợp của vua vì nghiệp bất kính đó mà vua bị đảo chánh.
Không phải ai bất kính cũng vậy, riêng trường hợp của vua vì nghiệp bất chấp, không màng sự khả kính của 2 vị đáng kính cho nên vua gieo nghiệp làm mất đi vị trí cửu ngũ chí tôn của mình.
Mình đi một vòng để có khái niệm về ông vua này đã.
Nội dung bài kinh này sâu trời biển. Đọc một mình không nghe chú giải, không nghe giải thích thì thấy thường. Bài kinh này sâu trời biển.
Sâu chỗ nào?
1/ Thứ nhất, vua Pasenadi tiếng là một ông vua, cư sĩ, thê thiếp, hưởng lạc trùng trùng nhưng **vua là Phật tử thứ thiệt.** 99,9% Phật tử hôm nay tự nhận mình đệ tử cao tăng này, danh tăng nọ mà Phật pháp có được như ông vua này không? Xin nói cái này mới ghê. Thời đó những gì vua biết toàn là vua nghe không, cái đầu vua phải thu xếp sao để nhớ được cái mình nghe mới ghê. Hôm nay sách in thì quá sướng

rồi, rảnh rảnh vô trong phòng mở sách, mở laptop, mở iPad ra đọc thì quá sướng. Thời xưa làm gì có cái đó. **Những gì vua thưa với Phật, trình với Phật toàn là vua nghe rồi vua nhớ thôi.** Thêm cái thứ ba là **vua thấm. Nghe – chưa đủ, phải Nhớ- chưa đủ, phải Thấm.**

Chuyện đầu tiên, bài kinh cho ta bài học cực kỳ quan trọng: Thấy đời là Khổ, biết thờ Phật trên đầu thì phải học giáo lý. Biết mình đang sống trong biển khổ, sớm muộn gì cũng chết phải quan tâm con đường giải thoát; Khi chọn Phật pháp rồi thì phải học Phật pháp. Các vị thấy kiến thức của vua dễ sợ, đáng nể lắm chứ không phải lơ tơ mơ như mình, chỉ nói mình là đệ tử hòa thượng này ôn kia là đủ rồi; No. Chưa.

Chuyện mấy ôn truyền Tam Quy chỉ mới 1/1000 hành trình thôi. 999% còn lại là phải Mình - phải có giáo lý, có tư duy, có thực tập, có hành trì, có tiêu hóa, có thấm thía, gặm nhấm, thẩm thấu là 999%. Còn chuyện mấy ôn cho pháp danh, truyền quy giới mới 1/1000 thôi. Vì sao? Chuyện truyền Tam Quy chỉ diễn ra 1 tiếng đồng hồ mà đời tu học của mình là mấy chục năm; Trong khi nghi thức thọ Quy Giới có 1 tiếng, là tôi nói nhiều, thời nguyên thủy chỉ 1 phút rưỡi thôi: Đứng trước Thế Tôn, tăng đoàn/ 1 cá nhân hay đoàn thể tỳ-kheo chỉ nói một câu: Kể từ hôm nay đến lúc con chết, con là đệ tử của Thế Tôn, Chánh Pháp, Tăng già. Về giới thì tùy hỷ, lúc 5 giới, lúc 8 giới, thập giới thì tùy hỷ; Căn bản là vậy *Ajjatagge pānupetaṃ Buddhaṃ Dhammaṁ Saṇghaṁ saraṇaṃ gacchāmi*. Chỉ một phút rưỡi thôi là mình đã là Phật tử rồi. Nhưng là Phật tử kiểu gì là phần còn lại.

Cho nên, bài học đầu tiên, anh là Phật tử - Không phải Phật tử trên hình thức, danh nghĩa, pháp danh, nghi thức sám nguyện hay Quy – Giới. Anh phải là Phật tử trong nội dung. Chứ Phật tử hình thức không kể.

2/ Chuyện **thứ hai, vua tán thán đức Phật, vì đâu mình kính Phật, những gì vua tán thán là toàn bộ nội dung của giáo pháp, toàn bộ hành trình tu chứng của một người muốn trở thành Phật Tổ Như Lai, Độc Giác Phật, Thinh Văn,** phải hoàn tất hành trình đó, không có thêm. Dù Phật đức vô biên, Phật trí vô cùng, Phật tâm vô lượng nhưng hành trình là vậy đó, có nhiêu đó đó. Khi thành rồi thì chuyện vô lượng vô biên là chuyện khác. Hành trình là như vậy; Ngài là người thành tựu viên mãn đức hạnh trong đời sống vật chất, thân và khẩu; Thân có kiểm soát, khẩu có kiểm soát; Kiểm soát là sao? Không làm điều hại mình, hại người. Hại sao? Làm người ta bị máu lệ là hại; Làm người ta thối thất, tiêu giảm niềm tin cũng không được, đó là hại người ta. Không phải sát sanh, trộm cướp mới hại.

Cho nên, tất cả luật tỳ kheo 227 giới gom lại có 3:

(3) Giữ giới nào giúp đối phó phiền não. Thí dụ: Không sát sanh, không trộm cướp, không nói láo,...
(4) Giới trang yên nội tâm. Thí dụ: Không ăn sái giờ, không giữ y dư, không cất cốc lớn,...
(5) Giới gìn giữ tín tâm cho người khác: y áo trang nghiêm, sinh hoạt chừng mực, có lý do, có kiểm soát.

Thế Tôn thành tựu trọng vẹn 3 cái này. Đương nhiên, dĩ nhiên, mặc nhiên, tất nhiên là khỏi nói rồi;
Chuyện này mới ghê.

Trong kinh nói, chùa Kỳ Viên mà ông Cấp Cô Độc cất, chỉ riêng cái cổng là như một cái lâu đài (Chú giải kinh Bổn sanh- ngài Minh Châu dịch rồi) Có ông ngoại đạo tự cho mình giỏi muốn đến tranh luận với đức Phật đến, nhìn cái cổng hỏi: Sa môn Gotama ở đây hả? Mấy vị tỳ-kheo nói: Không, đây chỉ là cái cổng thôi; Ổng nói: Trời đất ơi, chỉ là cái cổng mà như vậy thì bên trong nó còn hoành tráng cỡ nào, người có trụ xứ như vậy không phải là tay mơ. Nghĩ vậy ổng ớn, ổng bỏ đi mất. Ngài mới kể chuyện xưa. Tức là, trong quá khứ Ngài cũng từng là một ông vua, cũng có nước làng giềng kéo quân qua đánh, kéo qua thấy cái cổng thành hết hồn. Đất nước này phải chính trị, quân bị, kinh tế, lòng dân phải vững vàng, ổn định lắm, thấy cái cổng rút quân. Đây là thời điểm nhạy cảm mà tôi đem chuyện này ra nói bà con chửi tắt bếp tắt nhang luôn. Trời ơi, đức Phật ở chùa to, Phật lớn; No. Ngài không vận động, không kêu gọi. Tự người ta làm sẵn người ta thỉnh về thôi.

Điều đặc biệt, tại sao ở chỗ hoành tráng như vậy mà vua Pāsenadi tán thán Ngài sống ở núi rừng xa vắng? Thế Tôn sau khi thành đạo, trụ thế 45 năm mà Thế Tôn chỉ ở chùa này 19 năm, không ở liên tục. Chính mắt vua nhìn thấy Thế Tôn qua đêm ngoài rừng, thọ trai ngoài rừng, kinh hành ngoài rừng, thuyết pháp ngoài rừng, thiền tịnh ngoài rừng. Nhìn cách Ngài sinh hoạt, sống ngoài rừng, là biết người này phải yêu rừng mới tự tại vô ngại như vậy chứ không phải diễn. Mình giờ cũng ra rừng, mấy spa, resort cũng chụp hình, selfie tùm lum, để dưới "em yêu núi rừng, trở về với thiên nhiên hàm dưỡng nội tâm", nhìn cái mặt là biết diễn rồi; chư thánh hiền không có. Khi người ta về rừng như kình ngư ra biển, thoải mái, an lạc lắm. Vua là bậc hiền trí, vua thấy vua biết. Thế Tôn đúng là mây ngàn hạc nội. Chùa để cho vui vậy thôi. Chứ còn Ngài là rừng.

Các vị có biết: Trước khi quyết định thành Phật tử, vua cho thám tử (*carika*) theo dõi 7 năm khi vua xác quyết được Thế Tôn ok, đúng là đạo sư, đúng là thánh hiền ở tầm vua biết chứ Phật trí ai biết; trong tầm quan sát của vua thì đây mới là thánh hiền, mới là sư phụ của sư phụ, đạo sư của đạo sư, sa môn của sa môn. Vua 7 năm trời cho người theo dõi. Thế Tôn trước sau như một, trước ngàn người hay giữa rừng sâu một mình Thế Tôn luôn như vậy, trước sau như một, không có hai mặt. Vua thương Phật lắm. Trên thiên hạ vậy mà gặp Thế Tôn, một vị sa-môn không tấc sắt mà vua quỳ rạp xuống lấy miệng hôn chân Ngài thì còn nước non gì nữa, thương lắm luôn; Đối với cha, với mẹ vua còn chưa như vậy. Thương Phật lắm.
Cho nên, đọc kinh này, phải chú ý: Làm Phật tử phải làm sao? Bận gì thì bận trong đầu phải có giáo lý; Mình đến với đạo do hiểu đạo không phải do tình cảm nhất thời với sư phụ, với kiểng chùa, với nhãn hiệu, nhãn mác nào đó,... mà đến vì mình hiểu. Vua hiểu Phật thế nào mới kính Phật, thương Phật, bày tỏ, biểu lố thái độ cung kính hết mình như vậy. Không phải đơn giản đâu; Đó là những bài học rất là lớn. Đó là nói về vua.
Nói về Thế Tôn thì không có gì để bàn rồi.
Ngài sống ở đâu cũng chỉ là trạm dừng, Thế Tôn không vướng kẹt ở người, vật, nơi chốn nào hết. Đó là sự vĩ đại của Thế Tôn. Chưa hết. Thế Tôn buông bỏ tất cả mọi thứ nhưng lòng bao dung muôn loài, trong những điều vua khen có chuyện đó; Cái gì Thế Tôn cũng buông nhưng thương không sót một người. Cái gì Thế Tôn cũng buông nhưng không chúng sanh nào nằm ngoài Đại Bi của Thế Tôn. Chuyện rất khó hình dung; Không nắm một hại bụi trong trời đất nhưng thương không sót một người; Thế Tôn thương xót muôn loài, làm được cái gì thì Ngài làm. Nhưng cực kỳ tự tại.
Mình thì sao? Buông không được là đã khác Ngài rồi, mà thương không nổi, không thương được ai hết; Thương thì hạn chế, Thương chọn lọc, thương tinh tuyển, thương trích lục.
Thế Tôn thì không. Thế Tôn thương hết mà buông hết; Thấy Thế Tôn có vẻ bận rộn nhưng cực kỳ tự tại; Đúng giờ làm việc, sau đó, hết công việc trở về thái không, lòng nhẹ nhàng. Đó là những bài học cực lớn. Lớn lắm. Còn gì nữa? Sống giữa rừng người mà vẫn an lạc với núi rừng; Giữa bao nhiêu công việc vẫn có thời gian cho mình; Muốn nhập thiền, nhập định như trở bàn tay dễ hơn một người nháy mắt, co duỗi ngón tay. Chỉ xài chữ muốn thôi chứ không cần nhúc nhích, không cần một động thái sinh học nào hết; muốn tự tại là tự tại ngay; Vì sao? Vì người ta không có gì để vướng kẹt, không có tí gì để bất mãn, không có tí gì để tham thích. Người như vậy làm sao không an lạc được.
Vì sao chúng tôi là phàm mà dám mạnh miệng như vậy về Ngài? Xin thưa, chúng tôi không thể quý Phật thương Phật bằng niềm tin suông được. Tự ngẫm đi.
Người, vật, cảnh, sự kiện (4 cái) làm cho các vị nặng lòng, làm các vị đau khổ, không thoải mái gồm cái gì? Những gì làm mình thích, ghét; Không có thích, ghét thì không có nặng lòng. Mình hiểu bậc thánh bằng cách mình hiểu mình trước đi. Mình không phải thánh đâu đừng hòng hiểu bậc thánh như bậc thánh hiểu nhau, ít ra mình dựa vào một vài kiến thức mình thấy: Hễ còn một chút bận lòng do thương hay do ghét là mình có khổ; Cái an lạc bậc thánh là do họ không có gì họ thích, khi không có cái thích thì không có bất mãn. Đó là chuyện rất khoa học, rất là toán. Khi anh thích cái gì thì anh ghét cái ngược lại. Khi anh ghét cái gì thì thích cái ngược lại. Mà hễ có thích, có ghét là khổ. Vì sao? Vì thích không có được anh khổ; Ghét không tránh được anh khổ. Tự hỏi đi: Trong 1000 cái anh ghét, anh tránh được bao nhiêu? Trong 1000 cái anh thích anh có được bao nhiêu? Thế là đời anh máu lệ. Rất là khoa học. Đời là biển khổ. Tại sao đời là biển khổ? Là vậy đó. Tại sao thánh nhân an lạc? Là vậy đó.
Mình cứ đọc như con nít, đọc như thần chú vậy đó.

(6) Thích cái gì thì ta sẽ ghét cái ngược lại. Ghét cái gì thì ta sẽ thích cái ngược lại.
(7) Có bao nhiêu người tránh được cái mình ghét, có được cái mình thích? Thế là đời máu lệ. Chỉ vậy thôi.

Phải hiểu như vậy đó. Lấy mình để mình hiểu được một phần của thánh hiền. Chứ còn nói thánh hiền tự tại khó hình dung. Ít ra mình dựa vào đó mình thấy: Ai làm mình khổ? Tui nè. Mấy người làm tui phiền toàn mấy cái tui thích tui ghét không.
Tự nhiên hiện giờ tôi nhớ thiệt là nhớ một bà sư cô bên Châu Âu, nhớ lắm luôn, người ta là sư cô đó mà tôi nhớ lắm luôn, khi nhớ vậy nó nặng lòng lắm. Đi ra đi vô tự nhiên thấy bả cười trước mặt mình. Giá mà đừng biết nhau. Gần 60 rồi, mà nặng lòng với bà sư cô, thương bả lắm, bả cười đẹp lắm luôn. Mà cũng ngay lúc này, có một vài người tôi nhớ tới họ tôi nổi điên lên được. Tôi nhớ những chỗ tôi sắp đi mà tôi không muốn đi tôi khổ tâm ghê lắm. Giờ tôi sắp bay nữa nè. Không muốn bay, mà phải bay. Khi mình có chỗ mình thích, có chỗ mình ghét nó nặng lắm luôn.

Ai nghe bài giảng này có lòng thương mình, có lòng tin Phật thì thu xếp buông được thì buông, buông nhiều nhất như có thể về thở đi. Nghe rất kỳ. Về thở đi, về sống chung thành với hơi thở của mình đi. Đời sống của mình không có gì nắm giữ. Tôi nhớ có câu thơ, nó kỳ dữ lắm, tự nhiên nó ám tôi hoài, nhất là mấy ngày này:

Đồng sâu mục tử chung tình
Đăm chiêu dư ảnh mái đình hạc khô

2 câu hơi sáo ngữ nhưng nghĩa sâu. Mục tử= thằng chăn trâu; chung tình = thủy chung, nó không muốn buông mối tình cũ là chung tình; Câu sau mới ghê. Con hạc với mái đình muôn đời là hình ảnh gắn kết, con hạc đã bay xa, đã chết, đã vạn cổ, đã thiên thu mà anh vẫn hoài niệm, tưởng tiếc; dư ảnh - bóng còn sót lại. Đăm chiêu ngó hoài; Con hạc không còn nữa, nó đã đi mất, nó đã thiên thu, nghìn trùng, nó đã cát bụi, thiên cổ, nó đã vạn đại rồi mà cứ đứng ngơ đó. Mình cũng vậy. Mình không an lạc mình cứ trông đợi tương lai, tưởng tiếc quá khứ. Mình là một đám mục tử chung tình, mãi hoài đăm chiêu dư ảnh mái đình hạc khô.

Vua Pasenadi lo chính sự, nội cung, ngoại viên,... vua mệt lắm, gặp Phật, thấy Phật an lạc vua mê rồi, thế là vua thành Phật tử. Có lần vô gặp Phật, vua nói: Con mệt lắm, con thắc mắc không biết như Thế Tôn như vậy, đồ chúng như vậy đi khất thực, nắng mưa thì Thế Tôn thế nào?

Đức Phật dạy: - Này đại vương, đại vương là vua một nước, đại vương không thể an lạc trong một ngày nhưng ta, ta có thể an lạc trong 1 ngày, 2 ngày,... 7 ngày, cho đến bao giờ ta thích vì ta không có gì để thích, không có gì để ghét, không có gì để nặng lòng.

Từ đó vua thương Phật lắm luôn.

Cho nên, bài kinh này cho mình thấy: Đức Phật có tất cả, cái gì Ngài cũng buông, ai Ngài cũng thương. Trong bài kinh, Ngài buông từng thứ.

(8) Có trách nhiệm với vạn loại chúng sinh nhưng an lạc ngay trong trách nhiệm đó.
(9) Ngài làm việc với loài người, nếu muốn Ngài sống bằng niềm an lạc của Phạm thiên.
(10) Dầu mang hình hài sinh tử nhưng Ngài đã hoàn toàn giải thoát, chỉ chờ duyên đến xuôi tay nhắm mắt mà đi.

Kết cục bài kinh chính vua xác nhận Thế Tôn là A La Hán, chính vua xác nhận Thế Tôn sống viễn ly, chính vua xác nhận Thế Tôn thành tựu thiền định, chính vua xác nhận Thế Tôn là vị có Tam Minh (Túc mạng minh – Quả sanh tử, Sanh tử minh – Nhân sanh tử, Lậu tận minh - cắt đứt nhân & quả sanh tử ấy).

Thờ Phật phải thờ như vậy đó.

Ai muốn thờ Phật phải coi bài kinh này coi mình thờ đúng chưa, tin Phật đủ chưa.

Tôi mệt lắm. Tôi giảng sơ sơ. Tôi còn bài giảng tiếp theo.

Chúc các vị một ngày vui./.